

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Sơ kết công tác Hội và phong trào nông dân 6 tháng đầu năm;
nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022**

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN 6 THÁNG
ĐẦU NĂM 2022**

A- TÌNH HÌNH NÔNG DÂN, NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

1- Tình hình nông dân

- Những mặt tích cực
- Những vấn đề nông dân còn băn khoăn, lo lắng

2- Tình hình sản xuất nông nghiệp

- Kết quả tích cực
- Khó khăn, thách thức trong sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

3- Tình hình nông thôn

- Mặt tích cực
- Những tồn tại, hạn chế

B- KẾT QUẢ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN

I- Xây dựng Hội và giai cấp nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh

1- Về công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng

- Tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tình hình kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội VII Hội Nông dân Việt Nam, Điều lệ Hội và các Nghị quyết của BCH Trung ương Hội khóa VII của các Ban, đơn vị Trung ương Hội và tỉnh, thành Hội trực thuộc Trung ương.

- Tuyên truyền, cổ động các ngày kỷ niệm, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của Hội Nông dân Việt Nam.

- Việc tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân triển khai thực hiện phòng chống dịch bệnh Covid -19 ở địa phương.

- Nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, hội viên, nông dân.

- Những mô hình, điển hình về việc đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân.

- Những kết quả nổi bật và kinh nghiệm.

2- Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội

- Về thực hiện các nghị quyết, đề án liên quan đến công tác xây dựng Hội, trọng tâm là các Nghị quyết số 04, 05, 06, 10 của **BCH Trung ương Hội khóa VII**.

- Đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt chi, tổ Hội gắn với công tác phát triển và nâng cao chất lượng hội viên.

- Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ Hội các cấp.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội và hội viên.

3- Công tác kiểm tra, giám sát

- Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2022

- Việc triển khai thực hiện **Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng**

Chính phủ.

- Hoạt động của Ủy ban Kiểm tra các cấp ở địa phương.

- Kết quả kiểm tra, giám sát:

+ Số cuộc kiểm tra, giám sát.

+ Nội dung kiểm tra, giám sát.

+ Số vụ có vi phạm được phát hiện. (*nêu cụ thể nếu có*).

+ Số vụ việc phải xử lý kỷ luật (*nêu rõ các hình thức kỷ luật nếu có*).

4- Công tác Thi đua, khen thưởng

- Việc tổ chức phát động phong trào thi đua.

- Kết quả công tác thi đua, khen thưởng.

5- Xây dựng giai cấp nông dân và người nông dân thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

- Kết quả vận động, hướng dẫn nông dân tiếp cận với sản xuất nông nghiệp áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ mới vào sản xuất.

- Công tác đào tạo nghề cho nông dân, chủ trang trại, gia trại ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông sản hàng hóa.

- Tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân xây dựng lối sống lành mạnh, có lòng yêu nước, có tinh thần tự lực, tự cường, có ý thức trách nhiệm tập thể...

II- Vận động nông dân phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững

1- Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào.

- Kết quả đăng ký chỉ tiêu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

- Những gương nông dân tiêu biểu, những mô hình liên kết, hợp tác trong sản xuất, kinh doanh mang lại hiệu quả kinh tế cao.

- Kết quả vận động hội viên giúp nhau vượt qua khó khăn, thoát nghèo và vươn lên làm giàu.

2- Xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế có hiệu quả và vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp

- Kết quả thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/HNĐTƯ, ngày 27/7/2020 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam (Khoá VII) về “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2020 - 2025”.

- Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ nông dân xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế có hiệu quả.

- Kết quả vận động, hướng dẫn nông dân thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã. Hiệu quả hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã do Hội hướng dẫn.

- Kết quả xây dựng, hiệu quả hoạt động của các chi Hội, tổ Hội nông dân nghề nghiệp.

3- Vận động nông dân tích cực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ môi trường

- Vận động nông dân thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

- Vận động nông dân hiến đất, góp tiền, ngày công lao động tham gia xây dựng và duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng nông thôn.

- Tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường nông thôn và ứng phó với biến đổi khí hậu. Kết quả xây dựng các mô hình bảo vệ môi trường trong sản xuất, xử lý chất thải trong sinh hoạt ở địa bàn nông thôn.

- Vận động nông dân đăng ký xây dựng gia đình văn hóa.

- Tham gia thực hiện các hoạt động, chương trình về y tế, giáo dục, an toàn giao thông, an toàn lao động, vệ sinh, an toàn thực phẩm, bình đẳng giới, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc, giáo dục trẻ em...

- Kết quả hỗ trợ, giúp đỡ hội viên, nông dân bị ảnh hưởng do đại dịch Covid –

19

4- Đổi mới và nâng cao hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ, đào tạo nghề cho nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

4.1. Hỗ trợ vốn cho nông dân

- Kết quả phát triển nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân; hiệu quả sử dụng vốn.

- Kết quả phối hợp với Ngân hàng Chính sách- Xã hội và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tạo điều kiện cho nông dân vay vốn.

- Kết quả phối hợp với các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh, thành phố.

4.2. Tổ chức đào tạo nghề cho nông dân

- Việc đổi mới nội dung, hình thức đào tạo nghề cho nông dân.

- Kết quả đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho nông dân.

4.3. Hoạt động cung ứng vật tư, thiết bị nông nghiệp

- Kết quả cung ứng vật tư đầu vào cho nông dân (giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, máy nông nghiệp...).

- Vận động, hướng dẫn, giới thiệu, hỗ trợ nông hộ xây dựng nhà lưới, nhà kính, nhà màng và hệ thống tưới nhỏ giọt trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

4.4. Hỗ trợ hội viên, nông dân tiếp cận tiến bộ khoa học, công nghệ

- Tổ chức tập huấn, chuyên gia, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ cao cho nông dân.

- Hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng khoa học, công nghệ mới theo chuỗi giá trị đạt tiêu chuẩn chất lượng Vietgap, Globalgap.

- Tập huấn, hướng dẫn nông dân sử dụng và truy cập mạng Internet để phục vụ sản xuất, kinh doanh.

4.5. Hỗ trợ hội viên, nông dân quảng bá và tiêu thụ sản phẩm

- Những mô hình, cách làm sáng tạo để quảng bá và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

- Hỗ trợ nông dân xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu, thương hiệu nông sản.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, liên kết, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản.

- Vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đưa **nông sản** lên sàn thương mại điện tử để giới thiệu và tiêu thụ.

4.6- Hỗ trợ nông dân khởi nghiệp.

- Kết quả triển khai thực hiện Đề án số 03 ĐA/HNDTW của Ban Thường vụ Trung ương Hội về Nâng cao vai trò của Hội Nông dân Việt Nam trong việc hỗ trợ nông dân khởi nghiệp sáng tạo, giai đoạn 2020-2025.

4.7. Kết quả công tác tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân.

4.8. Hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh.

Việc khai thác cơ sở vật chất của Trung tâm để tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ, đào tạo nghề cho nông dân.

III- Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong phát triển nông nghiệp và nông thôn

1- Tham gia xây dựng Đảng

2- Tham gia xây dựng chính quyền

IV- Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh

1- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về tình hình, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của đất nước

2- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp của Hội Nông dân Việt Nam trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh

3- Vận động nông dân tham gia phòng ngừa, đấu tranh, tố giác tội phạm; xây dựng, duy trì hoạt động mô hình tự quản về an ninh, trật tự

4- Thực hiện chính sách “Hậu phương quân đội”; các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”.

V- Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

1- Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế, khai thác nguồn lực triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ nông dân

2- Tổ chức cho cán bộ, hội viên, nông dân đi nghiên cứu, học tập, lao động, quảng bá nông sản ở trong và ngoài nước

C- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1- Những kết quả nổi bật

2- Những hạn chế, yếu kém (cần đánh giá rõ, cụ thể)

- Về xây dựng tổ chức Hội và giai cấp nông dân Việt Nam.

- Về vận động nông dân phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững.

- Về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

- Về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh

- Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

3- Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

I- Xây dựng tổ chức Hội và giai cấp nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh

1- Thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; tuyên truyền xây dựng năng lực, niềm tin, tự lực, tự cường trong sản xuất và tiêu thụ nông sản cho nông dân

2- Tiếp tục tập trung thực hiện tốt các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng gắn với triển khai thực hiện các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa VII

3- Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội

4- Công tác kiểm tra, giám sát

5- Công tác thi đua, khen thưởng

II- Vận động nông dân phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững

1- Đẩy mạnh việc vận động hội viên, nông dân thực hiện có hiệu quả Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững

2- Xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế có hiệu quả và vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp và xây dựng, phát triển các mô hình chi, tổ Hội nông dân nghề nghiệp.

3- Vận động nông dân tích cực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: Về xây dựng nông thôn mới; Về phát triển kinh tế – xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025; Về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Các hoạt động về bảo vệ môi trường nông thôn và ứng phó với biến đổi khí hậu

4- Tổ chức tốt hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ, đào tạo nghề cho nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

4.1. Hỗ trợ vốn cho nông dân

4.2. Tổ chức đào tạo nghề cho nông dân

4.3. Hoạt động cung ứng vật tư, thiết bị nông nghiệp

4.4. Hỗ trợ hội viên, nông dân tiếp cận tiến bộ khoa học, công nghệ

4.5. Hỗ trợ hội viên, nông dân quảng bá và tiêu thụ sản phẩm

4.6- Hỗ trợ nông dân khởi nghiệp.

4.7. Công tác tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân.

4.8. Hoạt động của Trung tâm Hỗ trợ nông dân.

III- Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong phát triển nông nghiệp và nông thôn

1- Tham gia xây dựng Đảng

2- Tham gia xây dựng chính quyền

IV- Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh

1- Tích cực tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về tình hình, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của đất nước

2- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp của Hội Nông dân Việt Nam trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

V- Tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

1- Tiếp tục mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế, khai thác nguồn lực triển khai các chương trình, dự án

2- Nâng cao năng lực đối ngoại và hội nhập quốc tế cho cán bộ, hội viên, nông dân

*** ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Những kiến nghị, đề xuất với Đảng, Nhà nước và Trung ương Hội (nếu có).

Nơi nhân:

T/M BAN THƯỜNG VỤ

(Ký tên và đóng dấu)